

Ký: *Cố Anus PH K16* *Thầy Nghĩa phụ trách PC, chuẩn bị nội dung*
lưu cáo thư kế hoạch của HĐND. 20/4/2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 164 /KH-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

Ký: *TĐ TT-PC*

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác giáo dục nghề nghiệp
đào tạo nghề - giải quyết việc làm gắn với đào tạo nguồn nhân lực
trên địa bàn thành phố

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ THƯỜNG KIỆT	
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 34.2	ĐẾN
Ngày: 12.4.18	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Thực hiện Chương trình công tác năm 2018, Ban Văn hóa Xã hội - Hội đồng nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác giáo dục nghề nghiệp - đào tạo nghề - giải quyết việc làm gắn với đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn thành phố cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

1.1. Mục đích:

- Đánh giá việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác giáo dục nghề nghiệp - đào tạo nghề - giải quyết việc làm gắn với đào tạo nguồn nhân lực theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X.
- Đánh giá thực trạng giáo dục nghề nghiệp, tình hình đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các trường đào tạo nghề.
- Đánh giá công tác đào tạo gắn với nhu cầu xã hội và thị trường lao động.
- Xác định những thuận lợi, khó khăn, bất cập và nguyên nhân để đưa ra các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

1.2. Phạm vi, đối tượng:

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở xây dựng, Sở Công thương.
- Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện.
- Một số trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề, trung tâm hướng nghiệp.
- Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động thành phố.

2. Nội dung giám sát:

- Đánh giá kết quả thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2017, định hướng thực hiện giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo.
- Thực trạng dự báo nguồn nhân lực của thành phố gắn với việc đào tạo theo nhu cầu xã hội, nhu cầu doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X.

Kính gửi Ủy ban Thường vụ: P.TCM, P.BĐT, P.TBV, P.QĐNV, P.KMTC, TT QKDN, P.KHVN
sơ bộ BC theo mục 4 của đề cương, gửi về P.TCM tổng hợp, trước 10/5/18 để làm cơ sở
BC. P.TCM (bộ phận KH) lập KH báo cáo giám sát của HĐND TP ngày 24/5/18 tại Thầy Hòa Hỷ
Trên tay của Ủy ban Thường vụ.
20/4/18 *MHL*
Đinh Hồng Nhung.

- Thực trạng công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn thành phố hiện nay:

+ Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo gắn với định hướng phát triển của thị trường lao động, kiểm định chất lượng chương trình.

+ Tình hình đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các trường, trung tâm dạy nghề, trung tâm đào tạo nghề.

+ Việc xây dựng chính sách đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Công tác quy hoạch mạng lưới giáo dục nghề nghiệp và định hướng phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

- Công tác rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động.

- Đánh giá những mặt làm được, chưa được; những thuận lợi, khó khăn, bất cập và nguyên nhân.

- Đề xuất, kiến nghị.

3. Thành phần Đoàn giám sát:

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;

- Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;

- Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố, một số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;

- Đại diện lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố;

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng;

- Đại diện Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố;

- Chuyên gia;

- Các cơ quan báo, đài.

4. Lịch giám sát dự kiến:

STT	Thời gian giám sát	Đơn vị được chọn giám sát
1.	8 giờ 00 Thứ Ba Ngày 22/5/2018	Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động thành phố Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức.
2.	8 giờ 00 Thứ Tư Ngày 23/5/2018	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Quận 4 Số 64 - 66 Nguyễn Khoái, P.2, Quận 4.
3.	14 giờ 00 Thứ Tư Ngày 23/5/2018	Trường Cao đẳng kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ Số 02 Đường Mai Thị Lựu, Đa Kao, Quận 1.

4.	8 giờ 00 Thứ Năm Ngày 24/5/2018	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, quận Tân Bình.
5.	14 giờ 00 Thứ Năm Ngày 24/5/2018	Trường Cao đẳng Kinh tế Số 33 Vĩnh Viễn, Phường 2, Quận 10.
6.	8 giờ 00 Thứ Sáu Ngày 25/5/2018	Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Số 252 Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3.
7.	8 giờ 00 Thứ Ba Ngày 29/5/2018	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thành phố Số 215 Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6.
8.	14 giờ 00 Thứ Ba Ngày 29/5/2018	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Quận 11 Số 33 Đường 52 Cư xá Lữ Gia, Phường 11, Quận 11.
9.	8 giờ 00 Thứ Tư Ngày 30/5/2018	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Quận Bình Tân Số 1014/88/5 Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân.
10.	8 giờ 00 Thứ Năm Ngày 31/5/2018	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Nhà Bè Số 189 Nguyễn Văn Tạo, Ấp 1, xã Long Thới, huyện Nhà Bè.
11.	8 giờ 00 Thứ Sáu Ngày 01/6/2018	Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức Số 53 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức.
12.	14 giờ 00 Thứ Sáu Ngày 01/6/2018	Trường Trung cấp xây dựng thành phố Số 265 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh.
13.	8 giờ 00 Thứ Ba Ngày 12/6/2018	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Công Thương.

Đoàn sẽ tổ chức giám sát thêm một số đơn vị khi cần thiết.

5. Tổ chức thực hiện:

- Từ ngày 10/4 đến 13/4 năm 2018: Gửi kế hoạch giám sát đến các đơn vị.
- Từ ngày 16/4 đến 18/5 năm 2018: Các đơn vị chuẩn bị nội dung báo cáo.
- Từ ngày 22/5 đến 12/6 năm 2018: Tổ chức giám sát tại các đơn vị.
- Từ ngày 12/6 đến 30/6 năm 2018: Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo kết quả giám sát gửi Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố chịu trách nhiệm phát hành thư mời làm việc gửi đến Đoàn khảo sát và các đơn vị chậm nhất trước 5 ngày làm việc.

Đề nghị các đơn vị được giám sát chuẩn bị báo cáo phục vụ Đoàn giám sát gửi đến Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố theo địa chỉ số 86 đường Lê Thánh Tôn, Quận 1 trước 2 ngày làm việc, hoặc gửi tập tin báo cáo vào hộp thư điện tử: ttbphung.hdnd@tp HCM.gov.vn, đồng chí Trần Thị Bạch Phụng, Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố (điện thoại liên lạc 0965.921.179).

Trên đây là kế hoạch giám sát phục vụ phiên giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc thực hiện chính sách pháp luật về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp - công tác đào tạo nghề - giải quyết việc làm gắn với đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn thành phố, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện tốt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND TP;
- Thường trực UBND TP;
- Ban Thường trực UBMTTQVN TP;
- Lãnh đạo các Ban HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các sở: LĐT&XH, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Các đơn vị thuộc mục 4;
- VP HĐND TP: C, P CVP, Trưởng, Phó Phòng Tổng hợp;
- HĐND-UBND 24 quận, huyện;
- Lưu: VT, (P.Tổng hợp-Phụng). *ctb*

**TM. BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Thị Thị Tuyết Nhung

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT

(Kèm theo kế hoạch số 100/KH-HĐND ngày 22... tháng 4 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác giáo dục nghề nghiệp - đào tạo nghề - giải quyết việc làm gắn với đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn thành phố)

1. Đối với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở xây dựng, Sở Công thương:

- Đánh giá kết quả thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2017, định hướng thực hiện giai đoạn 2018 - 2020.

- Thực trạng công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn thành phố hiện nay.

- Công tác quy hoạch mạng lưới giáo dục nghề nghiệp và định hướng phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

- Công tác rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động.

- Tình hình đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các trường, trung tâm đào tạo nghề.

- Tình hình đổi mới chương trình, giáo trình đào tạo nghề, đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý; công tác kiểm định chất lượng chương trình.

- Đánh giá công tác tuyển sinh, hiệu quả đào tạo, chỉ tiêu đào tạo, chất lượng đội ngũ giáo viên, việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giảng dạy.

- Việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức.

- Đánh giá công tác đào tạo gắn với nhu cầu xã hội và thị trường lao động.

- Công tác phân luồng học sinh.

- Việc xây dựng hệ thống thông tin, dự báo nhu cầu nhân lực.

- Việc xây dựng chính sách đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, bất cập và nguyên nhân.

- Đánh giá năng lực thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị.

- Đề xuất, kiến nghị cụ thể.

2. Đối với Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động thành phố:

- Đánh giá thực trạng dự báo nguồn nhân lực của thành phố gắn với việc đào tạo theo nhu cầu xã hội, nhu cầu doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X.

- Tình hình nghiên cứu, khảo sát, thu thập, phân tích, đánh giá, cung cấp các thông tin về nguồn nhân lực, lao động, việc làm và dạy nghề; thu thập thông tin thị trường lao động trong nước và ngoài nước, nhu cầu lao động và đào tạo nghề trên địa

bàn thành phố để dự báo và phục vụ công tác quản lý nhà nước về lao động - việc làm trên địa bàn thành phố.

- Công tác quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về lao động - việc làm phục vụ công tác dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động trên địa bàn để làm cơ sở định hướng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố.

- Tình hình cung cấp thông tin về lao động, thị trường lao động, cung ứng dịch vụ lao động - việc làm đối với cơ quan nhà nước, các thành phần kinh tế và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

- Đề xuất, kiến nghị cụ thể.

3. Đối với Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Giới thiệu tình hình đặc điểm của địa phương.

- Đánh giá kết quả 5 năm thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015, định hướng thực hiện giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực trạng công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn quận, huyện hiện nay.

- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, tỷ lệ học sinh bỏ học, tỷ lệ người trong độ tuổi lao động thất nghiệp, nguyên nhân thất nghiệp.

- Công tác quy hoạch mạng lưới giáo dục nghề nghiệp và định hướng phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

- Đánh giá công tác phân luồng học sinh.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động các cơ sở đào tạo nghề, trung tâm dạy nghề, trung tâm học tập cộng đồng tại địa phương.

- Tình hình sáp nhập 3 trung tâm: Trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, bất cập và nguyên nhân.

- Đề xuất, kiến nghị cụ thể.

4. Đối với các cơ sở đào tạo nghề:

P. TCMTCN → Giới thiệu tình hình đặc điểm đơn vị.

P. TBVT, P. QTDV → Tình hình đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị đơn vị.

P. TSAT, TCMTCN, KTMTCN, P. BCL → Tình hình đổi mới chương trình, giáo trình đào tạo nghề, đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý; công tác kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.

P. TSAT, P. TCMTCN, IT QHĐN → Đánh giá công tác tuyển sinh, hiệu quả đào tạo, chất lượng đội ngũ giáo viên, việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giảng dạy. Tỷ lệ sinh viên, học viên đã tốt nghiệp có việc làm.

P. KTMTCN + P. TCMTCN → Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính gắn với sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức.

P. TSAT + IT QHĐN → Đánh giá công tác đào tạo gắn với nhu cầu xã hội và thị trường lao động.

P. TCMTCN + CACĐV → Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, bất cập và nguyên nhân.

CACĐV → Đề xuất, kiến nghị cụ thể.